TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 02- 2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Hoàng Đắc Hân

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên tham gia phiên toà*:** Bà Bùi Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 376/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Căn hộ 2xxx CT1 The Xride Khu đô thị C, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Văn Y, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Căn hộ 2xxx CT1 The Xride Khu đô thị C, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội. Hiện đang chấp hành án tại: Đội 10, phân trại số 3, Trại giam Xuân Nguyên - Cục C10 - Bộ Công An; địa chỉ: xã Lại Xuân, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 27/10/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị X (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y kết hôn năm 2015 tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong công việc gia đình và trong cách dạy dỗ,

giáo dục con dẫn đến dời sống chung vợ chồng lục đục, bất hoà và lúc nào cũng căng thẳng. Do mâu thuẫn vợ chồng chị X, anh Y đã chủ động sống ly thân để tìm ra tiếng nói chung nhưng không có kết quả. Nay chị X nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị X yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn anh Vũ Văn Y.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị X khai chị và anh Vũ Văn Y có 02 con chung tên Vũ Thị Z, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2016 và Vũ Văn M, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2019. Hiện cả hai con đang sinh sống cùng với chị X. Ly hôn, chị X yêu yêu cầu Toà án giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị X khai chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị X khai chị và anh Vũ Văn Y tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 14 tháng 12 năm 2023, anh Vũ Văn Y (bị đơn) khai:

Về hôn nhân: Anh Vũ Văn Y kết hôn với chị Nguyễn Thị X trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Viên, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Sau cưới, vợ chồng lên chung sống tại Khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng vẫn hoà thuận, không có mâu thuẫn gì quá lớn. Tháng 9 năm 2021, do anh Y phạm tội và phải đi chấp hành án nên tình cảm của vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt. Nay chị X xin ly hôn, quan điểm của anh Y không đồng ý ly hôn chị X vì lý do các con còn nhỏ nên việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm và sự phát triển của các con sau này.

Về con chung: Anh Vũ Văn Y khai anh và chị Nguyễn Thị X có 02 con chung tên Vũ Thị Z, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2016 và Vũ Văn M, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2019. Trường hợp ly hôn, anh Y yêu cầu Toà án giao cho bố mẹ đẻ anh Y trực tiếp nuôi dưỡng con tên Vũ Thị Z. Sau khi anh Y chấp hành xong án phạt tù sẽ về trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu. Anh Y đồng ý để chị X trực tiếp nuôi con tên Vũ Văn M.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Văn Y khai anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Vũ Văn Y khai anh Y và chị Nguyễn Thị X tự thoả thuận phân chia tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền

và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị X và anh Y. Về nội dung vụ án: Tài liệu điều tra thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị X và anh Y được ly hôn. Về con chung: Anh Vũ Văn Y và chị Nguyễn Thị X có 02 con chung tên Vũ Thị Z, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2016 và Vũ Văn M, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2019. Căn cứ tài liệu điều tra xác minh khả năng, điều kiện nuôi con của mỗi bên và nguyện vọng của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị X được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung tên Vũ Thị Z và Vũ Văn M cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Chị X, anh Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Về nghĩa vụ nộp án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị X và bị đơn là anh Vũ Văn Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị X và anh Y.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y được xác lập năm 2015 là hợp pháp. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, trong lao động và nuôi dạy con chung dẫn đến tình vợ chồng ngày càng thờ ơ, lạnh nhạt. Do mâu thuẫn chị X, anh anh Y hiện đã sống ly thân nhau. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị X và anh Y không đạt được mục đích hôn nhân, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y thống nhất khai có 02 con chung tên Vũ Thị Z, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2016 và Vũ Văn M, sinh ngày 04 tháng

9 năm 2019. Trường hợp ly hôn, chị X yêu cầu Toà án giao cả hai con chung cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Y yêu cầu Toà án giao cho bố mẹ đẻ anh Y trực tiếp nuôi dưỡng con tên Vũ Thị Z. Sau khi anh Y chấp hành xong án phạt tù sẽ về trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con Vũ Thị Z. Anh Y đồng ý để chị X được trực tiếp nuôi con tên Vũ Văn M. Cháu Vũ Thị Z có nguyện vọng được ở với mẹ. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên. Tài liệu điều tra xác minh thể hiện chị X có đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Mặt khác, anh Y hiện đang chấp hành án phạt tù nên chưa thể có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vì vậy giao cho chị Nguyễn Thị X được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con tên Vũ Thị Z và Vũ Văn M cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở là phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị X và anh Y thống nhất khai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y thống nhất khai tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y được quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1;Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị X được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con tên Vũ Thị Z, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2016 và Vũ Văn M, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2019 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008971 ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X, anh Vũ Văn Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã T;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 16/Q1/2015;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 9 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đắc Hân

2. Ông Hoàng Đức Cảnh

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 243/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X; nơi cư trú: Thôn 9, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Vũ Văn Y; địa chỉ: Thôn 9, xã Thiên Hương, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Hiện đang chấp hành án tại Đội 4, Phân Trại 3, Trại giam Xuân Nguyên - Cục C10 - Bộ Công An; địa chỉ: xã Lại Xuân, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1và khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 11; Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Về nội dung:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị X và anh Vũ Văn Y là vợ chồng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0015950 ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X, anh Vũ Văn Y vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 13 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đắc Hân **Hoàng Đức Cảnh** **Lương Ngọc Anh**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lương.
2. Ông Đỗ Văn Mạnh.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành thảo luận về việc hoãn phiên toà đối với vụ án thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Mức, xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn Y sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Mức, xã Phục Lễ, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Tại phiên toà hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, nguyên đơn có mặt. Bị đơn là anh Vũ Văn Y vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử thảo luận về việc vắng mặt của bị đơn như sau:

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Về nội dung: Quyết định hoãn phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 755/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2016 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Thời gian mở lại phiên toà được ấn định như sau: Phiên tòa dân sự sẽ được mở vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đỗ Văn Mạnh - Nguyễn Thị Lương	**Lương Ngọc Anh**